

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày 27 - 6 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Hiệp

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Ngọc Quang

Ông Vũ Văn Tu

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Ninh Thị Thanh Phương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:***  
Ông Trịnh Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLST- HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hữu T, sinh năm 1980, tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKHKT: Xóm 11, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số nhà 20, ngõ 145, đường T, phố P, phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà: Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị Kim C, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ khẩn cấp từ ngày 18/02/2022 đến ngày 24/02/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình ( Có mặt).

***- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hữu T theo chỉ định:*** Ông Đinh Xuân Bình - Luật sư văn phòng luật sư Thái Bình thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình.

***- Bị hại:***

1- Doanh nghiệp xây dựng X

Đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Giám đốc Doanh nghiệp xây dựng Xuân Trường.

Địa chỉ: Số 16, đường X, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện theo ủy quyền ông Lê Văn K, sinh năm 1952 - Chức vụ Trưởng phòng tổ chức - Doanh nghiệp xây dựng X (văn bản số 90/UY-DNXT ngày 17/2/2022); nơi cư trú: Phố P, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

2- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1953; nơi cư trú: Số nhà 05, đường B, phố N, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà 20, ngõ 145, đường T, phố P, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Trung T, anh Phạm Văn T, anh Nguyễn Quang S, anh Đào Văn H, anh Phạm Xuân P.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hữu T làm nghề kinh doanh, buôn bán, cung cấp vật liệu xây dựng cho các trạm trộn bê tông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2012, trong đó có cung cấp cho Doanh nghiệp xây dựng X trụ sở tại phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nhiều lần T đến phòng quỹ tại tầng 7 trụ sở Doanh nghiệp xây dựng X để thanh toán tiền nên biết trong két sắt đặt tại phòng này có tiền. Cuối năm 2021, do làm ăn thua lỗ, nợ số tiền khoảng 2 tỷ đồng, nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền trả nợ. Ngày 12/02/2022, Tài đến trụ sở Doanh nghiệp xây dựng X để hỏi về việc cung ứng vật liệu xây dựng, quan sát thấy tại tầng 1, vị trí giáp tường bao phía Bắc, hướng đường Đình Tất Miến, đối diện nhà văn hóa phố T, phường T, thành phố N có 01 ô cửa kính bị vỡ, cầu thang bộ của tòa nhà không khóa, T đã nảy sinh ý định đột nhập vào phòng quỹ tại tầng 7 của tòa nhà để cạy phá két sắt trộm cắp tiền. Cùng ngày, Phạm Hữu T đến công trường đang kê dề sông Đáy ở cảng Phúc Lộc, thuộc xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhặt được trên mặt đường dề 01 xà cày bằng kim loại đã qua sử dụng, kích thước dài 58cm, loại sắt xoắn phi 20, hai đầu đánh dẹt, một đầu uốn cong hình chữ L, bỏ vào cốp xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu vàng, biển kiểm soát: 35A-065.43 (*T thuê của Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M từ ngày 30/12/2021 với giá thuê 10.000.000 đồng/1 tháng để đi lại sinh hoạt hàng ngày*). Chiều tối ngày 16/02/2022, T lấy ở nhà 01 cờ lê bằng kim loại; 01 bộ quần áo gió màu đen; 01 đôi giày thể thao màu trắng đen; 01 mũ len màu đen; 01 khẩu trang màu trắng; 01 túi đựng vợt Tennis; 01 túi xách có quai đeo màu xám đen, có in dòng chữ LOUIS VUITON rồi ra chợ Ròng, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình mua 01 đôi găng tay bằng vải, lòng bàn tay có dính cao su của 01 người phụ nữ bán hàng rong (không rõ tên tuổi, địa chỉ), sau đó để toàn bộ những đồ vật trên vào cốp xe ô tô biển kiểm soát 35A-065.43.

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 16/02/2022, Phạm Hữu T một mình điều khiển xe ô tô đi từ nhà đến bờ dề sông Đáy thuộc địa bàn phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, dùng cờ lê tháo biển biển kiểm soát xe ô tô, bỏ vào trong cốp xe rồi đi vòng quanh thành phố Ninh Bình. Khoảng hơn 01 giờ ngày 17/02/2022, Tài điều khiển xe đến khu vực trụ sở Doanh nghiệp xây dựng X và đi vòng quanh khu vực trụ sở để quan sát, phát hiện thấy không có bảo vệ trông coi, xung quanh trụ sở không có người qua lại, T đỗ xe bên hông khách sạn Sunrise cách trụ sở Doanh nghiệp X khoảng 50 m và ở trong xe thay bộ quần áo gió màu đen, đi giày vải thể thao, đội mũ len màu đen, đeo khẩu trang màu trắng, đi găng tay bằng vải lòng bàn tay có dính cao su, mở cốp xe ô tô lấy xà cày, cờ lê bỏ vào túi đựng vợt Tennis rồi đi bộ đến trụ sở Doanh nghiệp xây dựng X, trèo qua tường bao vào trong khuôn viên rồi chui qua ô cửa kính tầng 1 bị vỡ vào phía

bên trong toà nhà. Sau đó, T lấy xà cày và cờ lê từ trong túi đựng vợt Tennis cầm trên tay đi theo lối cầu thang bộ từ tầng 1 lên tầng 7, mở cửa kính đi theo hành lang tầng 7 đến khu vực phòng quỹ của Doanh nghiệp tắt điện hành lang. Thấy cửa phòng quỹ khoá, T dùng xà cày cạy phá khoá cửa, đi vào bên trong, khép cửa lại, bật điện sáng rồi dùng xà cày bẩy cánh cửa kết sắt bật ra và cạy phá ngăn nhỏ bên trong kết. Sau khi phá được ngăn nhỏ trong kết, thấy bên trong có nhiều cọc tiền có mệnh giá khác nhau tổng số tiền là 1.284.885.000 đồng và 01 bao lì xì bên trong có số tiền là 5.550.000 đồng, T lấy hết số tiền trên cùng bao lì xì bỏ vào túi đựng vợt Tennis rồi khoác túi lên vai, cầm theo xà cày, cờ lê tẩu thoát theo lối đã đi vào trước đó. Khi xuống đến tầng 1, T vứt lại chiếc xà cày ở giáp tường rồi chui qua ô cửa kính bị vỡ ra ngoài sân, trèo tường ra ngoài đường lên xe ô tô. T điều khiển xe đi lòng vòng quanh khu vực thành phố Ninh Bình nhằm xoá dấu vết lịch trình di chuyển xe, sau đó đi qua cầu Non Nước lên bờ đê sông Đáy, đến đoạn đường vắng thuộc địa phận xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định thì dừng xe, lắp lại biển kiểm soát, thay quần áo rồi bỏ toàn bộ quần áo gió, giày thể thao, mũ len, găng tay, khẩu trang, cờ lê, bao lì xì vào túi đựng vợt Tennis và chuyển toàn bộ số tiền đã trộm cắp được sang túi xách có quai đeo màu xám-đen, in dòng chữ "LOUIS VUITTON". T điều khiển xe ô tô đi đến giữa cầu Non Nước vứt chiếc túi đựng quần áo, giày thể thao, mũ len, găng tay, khẩu trang, cờ lê, bao lì xì xuống sông Đáy rồi đi thẳng về nhà ở số 20, ngõ 145, đường T, phố P, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. T cất giấu túi đựng số tiền trộm cắp được dưới gầm giường tầng 2 phòng ngủ của mình.

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 17/02/2022, bà Phạm Thị S, sinh năm 1953, trú tại phố N, phường N, thành phố N, là thủ quỹ của Doanh nghiệp xây dựng X đến trụ sở để làm việc phát hiện cửa ra vào phòng quỹ, kết sắt trong phòng bị cạy phá nên đã báo cho ông Lê Văn K là Trưởng phòng tổ chức của Doanh nghiệp và trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N. Tiến hành kiểm kê tài sản xác định tổng số tiền bị trộm cắp là 1.290.435.000 đ, trong đó tiền của Doanh nghiệp là 1.284.885.000 đ để ở ngăn nhỏ trong kết sắt, tiền của bà Sen là 5.550.000 đ để trong bao lì xì.

Sau khi sự việc xảy ra ngày 17/02/2022, Cơ quan công an đã tiến hành điều tra xác minh.

**\* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định :**

Hiện trường nơi xảy ra vụ án là phòng quỹ (tầng 7) trụ sở Doanh nghiệp xây dựng X, tại ngõ 261, đường L, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Phía Bắc trụ sở giáp với đường Đình Tất Miến, phía Nam giáp với đường Lê Thái Tổ, phía Đông giáp với đường Tràng An, phía Tây giáp với đường Lê Thái Tổ. Trung tâm thương mại được xây 7 tầng và tầng hầm, có 03 cầu thang máy (02 thang máy dùng thẻ từ, 01 thang máy không dùng thẻ từ), 01 cầu thang bộ phía Đông Bắc (thăng nhà Văn hóa phố Tân An), tòa nhà quay hướng Nam, mặt phía Bắc có tường rào bảo vệ cao 1,7 m, các mặt còn lại không xây tường rào bảo vệ.

Phòng quỹ nằm ở phía tây bắc tòa nhà, quay hướng nam; phía đông bắc giáp phòng kế toán và thang máy; phía tây bắc, tây nam giáp khu vệ sinh, khu hành chính của doanh nghiệp X; phía nam (phía trước) giáp khu vực chờ tiếp khách;

Phòng quỹ có kích thước: (570 x 510) cm, có cửa ra vào phòng kích thước: (215 x 106)cm loại cửa gỗ công nghiệp hai cánh mở vào trong.

- Cửa ra vào phòng có vết cạy phá cánh nền nhà 101cm trên cánh cửa bên phải (nhìn từ ngoài vào trong) có kích thước: (40 x 4)cm, trên đó có vết tì hằn, lún gỗ có bản rộng 2,3cm; trên cánh cửa bên trái (nhìn từ ngoài vào trong) có vết cạy phá kích thước:(29 x 4)cm.

- Cách tường phía nam 2,1m về phía bắc,cách tường phía đông 1,3m về phía tây có 01 bàn làm việc có kích thước: (220 x 90 x 75)cm trên bàn có màn hình máy tính và các tập tài liệu, các đồ vật trên bàn không có xáo trộn kiểm tra không phát hiện dấu vết gì nghi vấn.

- Sát tường phía đông, cách tường phía nam 2,9m về phía bắc có 01 kết sắt có kích thước: (115 x 72 x 49)cm, mặt kết quay hướng bắc lưng quay hướng nam, mặt trước mép cửa kết bên trái (nhìn từ trước về sau) tương ứng với vị trí chốt khóa giữa (có 3 chốt khóa) cách nền 59 cm có vết cạy bẫy làm lún thành cạnh kết có kích thước: (21 x 5)cm, trên đó có vết tì hằn lún thành cạnh kết có bản rộng 2,3cm. Kết có 02 ngăn; ngăn trên có kích thước: (32 x 53 x 34)cm, mép dưới ngăn trên có vết cạy bẫy làm lún mép bản rộng 1,8cm; ngăn dưới có kích thước: (53 x 43 x 46)cm. Tại hai ngăn kết có các cặp tiền mệnh giá 5000đ, 2000đ, 1000đ Việt Nam đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ và một số giấy tờ, đồ vật khác.

- Cách kết 20cm về phía bắc, cách tường phía đông 30cm về phía tây có 01 dấu vân giấy không rõ hình, bề mặt phủ cát, bụi.

- Sát tường phía bắc có tủ tài liệu có kích thước: (75 x 46 x 550)cm, các đồ vật, tài liệu trong tủ, trên tủ không có xáo trộn, không phát hiện dấu vết nghi vấn.

Mở rộng hiện trường kiểm tra các phòng trên tầng bảy và các tầng từ tầng 6 đến tầng 2 của tòa nhà không phát hiện dấu vết, đồ vật nghi vấn.

- Tại tầng 1 tương ứng với ô thứ 11 (tính theo chiều từ Tây sang Đông) cách tường phía bắc 630cm, sát thành trong ô bán hàng phát hiện 01 xà cày có đặc điểm dài 58cm loại sắt soán phi 20; hai đầu đánh đẹt, một đầu có bản rộng 2,2cm, đầu còn lại uốn cong hình chữ L xẻ đôi có bản rộng 2,6cm; phần thân xà cày bám dính hồ vữa, xi măng; hai đầu xà cày có nhiều vết sạt xước kim loại mới và bám dính dị vật màu xanh.

- Tương ứng ô thứ 8 (tính từ Tây sang Đông) tầng 1 có 01 ô cửa kính có kích thước: (295 x 225)cm, cửa kính được chia hai ô, ô cửa bên trái (nhìn từ trước về sau, từ Nam về Bắc) bị vỡ cũ hoàn toàn; tương ứng với vị trí ô cửa này tại mặt trên thành mép cửa cách mặt đất 200cm có vết bám dính đất, cát và vết mất bụi mới. Tương ứng với vị trí này về phía dưới cách mặt đất 160cm có vết bám dính đất, cát và vết mất bụi mới.

- Trên tường rào bảo vệ phía Bắc, cách nền vỉa hè 150cm, cách vị trí ô thứ 8 (ô có cửa kính vỡ) 600cm về phía Tây có 01 dấu vân giấy không nguyên vẹn.

Kiểm tra khu vực tầng hầm không phát hiện dấu vết, đồ vật nghi vấn.

Mở rộng hiện trường về các hướng của khu trung tâm thương mại không phát hiện dấu vết, đồ vật nghi vấn nào.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 xà cày, 01 kết sắt nhãn hiệu Việt Mỹ; trích xuất camera an ninh tại tầng 7 trụ sở doanh nghiệp xây dựng X ra 1 USB bên trong có 03 tệp video.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành rà soát camera an ninh của Công an phường Đông Thành trích xuất ra 1 USB ký hiệu A2 có 07 tệp tin video, Công an phường Phúc Thành trích xuất ra 1 USB ký hiệu A1 có 03 tệp tin video xác định 01 ô tô nhãn hiệu KIA Morning biển kiểm soát 35A - 065.43 có đặc điểm giống với xe ô tô xuất hiện ở hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Xác minh thông tin về chiếc xe ô tô trên xác định chủ sở hữu là Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M được Phạm Hữu T, thuê để đi lại từ ngày 30/12/2021. Ngày 18/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã triệu tập Phạm Hữu T để làm việc, tại Cơ quan điều tra Phạm Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Phạm Hữu T, thu giữ dưới gầm giường phòng ngủ tầng hai 01 túi xách có quai đeo, màu xám - đen, trên túi có in dòng chữ LOUIS VUITTON bên trong có số tiền 1.187.200.000 đồng và số tiền 23.500.000 đồng để trong túi áo treo tại phòng bếp tầng 1.

Phạm Hữu T giao nộp: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning BKS 35A-065.43 kèm theo giấy tờ xe gồm: 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 bản sao chứng minh nhân dân mang tên Phạm Hữu T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử đối với dữ liệu video thu được tại hệ thống camera an ninh của Công an phường Đông Thành, Công an phường Phúc Thành và camera an ninh tầng 7 của Doanh nghiệp xây dựng X ở phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Tại Bản kết luận giám định số: 285/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 21/4/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

**“ - Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 10 ( mười ) tệp tin video lưu trữ trong 02 USB gửi giám định.**

**- Trích xuất được 25 ( hai mươi lăm ) ảnh mô tả diễn biến nội dung sự việc trong 08 ( tám ) tệp video lưu trữ trong 02 ( hai ) USB gửi giám định . Ảnh trích xuất được in và mô tả nội dung sự việc trong bản ảnh kèm theo kết luận.**

**- Sao lưu 10 ( mười ) tệp tin video sang đĩa DVD.**

\* Kèm theo kết luận giám định :

- 01 bản ảnh gồm 27 trang A4.

- 01 đĩa DVD”.

Tại Bản kết luận giám định số: 335/KL- KTHS - KTS&ĐT ngày 09/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

**“ - Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 ( ba ) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định.**

**- Sao lưu 03 ( ba ) tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định sang 02 ( hai ) đĩa DVD.**

**\* Kèm theo kết luận giám định: 02 ( hai ) đĩa DVD” .**

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với kết sắt nhãn hiệu Việt Mỹ bị hư hỏng thu tại hiện trường. Tại bản kết luận định giá tài sản số:16/KL-HĐĐGTS ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố N kết luận: **“ Tổng giá trị tài sản là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng)”**.

Tại cơ quan điều tra, bị can Phạm Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên đồng thời khai sau khi cất giấu số tiền trên khoảng 16 giờ ngày 17/02/2022, T lấy số tiền 74.215.000 đồng trong số tiền đã trộm cắp được mang ra đường Xuân Thành, thành phố N gặp và trả cho anh M, khoảng 30 tuổi nhà ở thành phố N (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) số tiền 65.000.000 đồng vay từ tháng 12/2021, sau đó T đi mua xăng, nước uống, thuốc lá và thức ăn hết 515.000 đồng; khi ra chợ thì gặp và trả cho anh T1 nhà ở huyện Y (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) số tiền 8.700.000 đồng đã vay trước đó. Tổng số đã sử dụng hết số tiền 74.215.000 đồng. Đến khoảng 8 giờ ngày 18/02/2022, T tiếp tục lấy số tiền 23.500.000 đồng trong số tiền trộm cắp được bỏ vào túi áo Vest treo trên móc áo phòng bếp tầng 1 để sử dụng và đưa cho vợ là chị Nguyễn Thị Kim C 5.520.000 đồng để chi tiêu gia đình. Số tiền 1.187.200.000 đồng còn lại T cất giấu trong túi xách để dưới gầm giường tầng 2.

Chị Nguyễn Thị Kim C vợ bị can Phạm Hữu T đã nộp số tiền 79.735.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của Phạm Hữu T gây ra.

**\* Xử lý vật chứng:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là Doanh nghiệp xây dựng X 1.284.885.000 đồng, bà Phạm Thị S 5.550.000 đồng, Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại M chiếc xe ô tô KIA Moning BKS 35A – 065.43; một giấy chứng nhận kiểm định; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình các vật chứng gồm: 01 xà cày, 01 túi xách có quai đeo, màu xám - đen, trên túi có in dòng chữ LOUIS VUITTON; 01 kết sắt Việt Mỹ ( đại diện Doanh nghiệp không lấy lại và cũng không đề nghị Phạm Hữu T bồi thường ).

Tại bản cáo trạng số 11/CT - VKS - P2 ngày 31/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố Phạm Hữu T về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo Phạm Hữu T gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

- Căn cứ vào: Điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 106; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ khẩn cấp từ ngày 18/02/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Hữu T trả lại tài sản đã chiếm đoạt cho Doanh nghiệp xây dựng X và bà Phạm Thị S nên các bị hại không yêu cầu gì thêm, vấn đề dân sự của vụ án đã được giải quyết xong.

### 3. Xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 xà cày, 01 túi xách quai đeo màu xám đen; 01 két sắt Việt Mỹ.

Buộc bị cáo Phạm Hữu T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào khoảng 01 giờ ngày 17/02/2022 bị cáo đã lén lút đột nhập vào tầng 7 tòa nhà trụ sở Doanh nghiệp xây dựng X ở phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình dùng xà cày đập phá cửa vào phòng quỹ, cây phá két sắt chiếm đoạt tổng số tiền 1.290.435.000 đồng, trong đó tiền của Doanh nghiệp là 1.284.885.000 đồng, tiền của bà Phạm Thị S là 5.500.000 đồng.

Lời khai của các bị hại có trong hồ sơ vụ án xác định số tiền, tài sản bị mất như lời khai của bị cáo thừa nhận tại phiên tòa. Bị hại được ủy quyền ông Lê Văn K và bà Phạm Thị S đều khai tổng số tiền là 1.290.435.000 đồng, trong đó tiền của Doanh nghiệp là 1.284.885.000 đồng, tiền của bà Phạm Thị S là 5.500.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phạm H T xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về việc làm của mình đã nhờ gia đình khắc phục hậu quả mà mình đã gây ra nộp lại số tiền 79.735.000 đồng cả 2 bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ bị cáo được tặng bằng khen, bị cáo có bà ngoài là bà mẹ Việt Nam anh Hùng, gia đình bị cáo đông con, vợ không có công ăn việc làm; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, về tình tiết tăng nặng bị cáo không có. Đề nghị Hội đồng xét xử xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội;

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các Biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường, biên bản thu giữ đồ vật tại hiện trường, dữ liệu điện tử hình ảnh camera phát hiện, ghi nhận tại hiện trường và tài liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với các Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản.

Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Phạm Hữu T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ việc làm ăn thu lỗ, không có tiền trả nợ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền trả nợ. Khoảng 01 giờ ngày 17/02/2022 bị cáo đã lén lút đột nhập vào tầng 7 tòa nhà trụ sở làm việc của Doanh nghiệp xây dựng X ở phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình dùng xà cày cạy phá cửa vào phòng quỹ, cạy phá két sắt chiếm đoạt tổng số tiền 1.290.435.000 đồng, trong đó tiền của Doanh nghiệp là 1.284.885.000 đồng, tiền của bà Phạm Thị S bỏ trong phong bì lixi là 5.500.000 đồng. Hành vi nêu trên đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 500.000.000 đồng trở lên”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) .....*

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

*c) .....*

*.....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*.....*

*4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:*

*a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 500.000.000 đồng trở lên;*

*.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo Phạm Hữu T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.



[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hữu T nêu trên đã gây dư luận xấu, bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật bằng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Hữu T không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tài đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường số tiền 79.735.000 đồng; Bị cáo đã đóng góp vào đấu tranh phòng chống tội phạm, tháng 6/2021 đã giúp đỡ Đoàn biên phòng Quất Lâm thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định bắt giữ và khởi tố 1 đối tượng về tội phạm ma túy, thu giữ 5 gói ma túy loại heroin (Công văn số 09/ CV-ĐQL ngày 11/4/2022 của Đoàn Biên phòng Quất Lâm , tỉnh Nam Định);

Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố đẻ bị cáo được tặng bằng khen, bị cáo có bà ngoài là bà mẹ Việt Nam anh Hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo Phạm Hữu T bằng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, đủ để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm ổn định đang phải nuôi con nhỏ, bị cáo đang bị nợ nần không còn tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong tại cơ quan điều tra. Tại phiên tòa, những người bị hại không yêu cầu gì về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng thu giữ của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại gồm: 01 chiếc xà cày; 01 túi xách có quai đeo màu xám đen; 01 két sắt nhãn hiệu Việt Mỹ của doanh nghiệp.

[5] Về quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu T bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 173; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh và hình phạt:** Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 18/02/2022.

**2. Xử lý vật chứng của vụ án:**

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại gồm: 01 chiếc xà cây; 01 túi xách có quai đeo màu xám đen; 01 kết sắt nhãn hiệu Việt Mỹ.

*(Chi tiết đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cục thi hành án dân sự với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình).*

**3. Án phí:** Buộc bị cáo Phạm Hữu T phải nộp: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao (1 bản);
  - VKSND cấp cao (1 bản);
  - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
  - Phòng Kiểm tra thi hành án (4 bản);
  - Phòng PC02 Công an tỉnh (1 bản);
  - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
  - Phòng PC81 Công an tỉnh (1 bản);
  - Bị cáo (1 bản);
  - Bị hại (2 bản);
  - Trại giam Công an tỉnh NB (01 bản)
  - Người bào chữa (1 bản);
  - Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (1 bản);
  - Sở tư pháp (1 bản);
  - Lưu hồ sơ (2 bản);
  - Lưu tòa (1 bản);
  - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)*

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký và đóng dấu)  
Nguyễn Đức Hiệp**